

Số: *Quảng Ngãi, ngày tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự toán Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, thuộc dự án 10, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023

TRƯỞNG BAN BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh; Quyết định số 247/QĐ-BDT ngày 31/3/2023 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh về việc giao dự toán kinh phí vốn sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và vốn đối ứng của tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 492/KH-BDT ngày 31/5/2023 của Ban Dân tộc tỉnh về tổ chức thực hiện nội dung 2, Tiểu dự án 1, Dự án 10 - Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội đến người dân vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023;

Kế hoạch số 427/KH -BDT ngày 16/5/2023 thực hiện Nội dung số 1: Biểu dương tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín thuộc Tiểu dự án 1 của Dự án 10, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 (Phần nội dung do Ban Dân tộc tỉnh thực hiện)

Căn cứ Công văn số 1882/STC-HCSN ngày 15/6/2023 của Sở Tài chính ý kiến đối với dự toán kinh phí thực hiện Tiểu dự án 1, Tiểu dự án 3 của Dự án 10, Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự toán Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, thuộc dự án 10, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 do Ban Dân tộc tỉnh thực hiện, gồm các ông/bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Thế Nhân, Phó Trưởng Ban: Tổ trưởng;
2. Bà Đinh Thị Thu Thủy, Phó Chánh Thanh tra: Thành viên;
3. Ông Lý Chánh, chuyên viên phòng Chính sách Dân tộc: Thành viên.

Điều 2. Tổ thẩm định có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, theo quy định của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định 63/2014/NĐ-CP và các văn bản quy định liên quan. Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên do Tổ trưởng phân công. Tổ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ban, Trưởng các Phòng thuộc Ban và các ông/bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn